

Bản án số: 35/2025/HSST
Ngày 27 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Hoàng Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Giàng A Chỉnh

Ông: Lưu Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2025/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/HSST- QĐ ngày 17/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Ng; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/8/1975, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi tạm trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 1, phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ch (đã chết) và con bà Đào Thị V (đã chết); Vợ: Đặng Thị Thu H, sinh năm 1982; Con: có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng B; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29/12/1985, tại tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ 10, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hồng K (đã chết) và con bà Chủ Thị H (sinh năm 1955); Vợ: Khổng Thị D (sinh năm 1986), Con: 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân:

+ Tại bản án số 37/2012/HSST ngày 09/01/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xử phạt Nguyễn Hồng B 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 21/02/2012, Nguyễn Hồng B chấp hành xong hình phạt tiền và đã nộp án phí nên đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 34/2016/HSST ngày 21/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử phạt Nguyễn Hồng B 20 tháng cải tạo không giam giữ về tội

“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và buộc phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Nguyễn Hồng B đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ và đã nộp án phí. Nguyễn Hồng B bị kết án do lỗi vô ý về tội ít nghiêm trọng nên không tính án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/5/1984, tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954 và bà Đỗ Thị Đ (sinh năm 1954); Vợ: Châu Thị L (sinh năm 1991); Con: 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: **Khổng Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/12/1980, tại tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Khổng Văn H (sinh năm 1953) và con bà: Nguyễn Thị L (sinh năm 1953); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Con: 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân:

Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 09/11/2020 của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lai Châu xử phạt Khổng Văn C 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 11/11/2020, Ch đã chấp hành xong quyết định nên đến thời điểm phạm tội lần này đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Trịnh Thị Nh, sinh năm: 1972; địa chỉ: tổ 4, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*

A Lương Ngọc T, Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 1, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2024, Nguyễn Xuân Ng, Khổng Văn C, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Hồng B cùng đi ăn cơm tại quán L, thuộc tổ 5, phường Q, thành phố C. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm

xong cả bốn người đến Cửa hàng đèn điện, đồng hồ trang trí tại số nhà 279, đường Đ, tổ 12, phường K, thành phố C của bà Trịnh Thị Nh để chơi (*Ng đang bán hàng thuê cho bà Nh*). Lúc này bà Nh không có mặt tại cửa hàng nên Ng, Ch, A, B đã rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây, cả bốn người đều đồng ý. Sau đó Ng, Ch, A, B cùng nhau đi vào phòng thứ hai của cửa hàng lấy một bộ bài tú lơ khơ gồm 35 quân bài, không có quân bài 10, J, Q, K và quân 5 bích có sẵn trong phòng và ngồi đánh bạc trong phòng thứ hai của cửa hàng.

Hình thức đánh B cây như sau: Ng, Ch, A, B quy ước mỗi ván cược là 100.000 đồng. Tại mỗi ván chơi, người cầm chương chia bài cho mỗi người 03 lá bài, sau đó mỗi người chơi cộng điểm B lá bài của mình rồi so sánh điểm của mình với người cầm chương (*nếu tổng điểm cao hơn 10 sẽ chỉ tính hàng đơn vị, quân át được tính là 1 điểm*). Người chơi có số điểm cao hơn người cầm chương là thắng cược còn có điểm thấp hơn người cầm chương là thua cược. Tình huống bằng điểm nhau thì xác định chất lớn nhất có trong bài theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích, bài người nào có chất cao hơn là người thắng. Trường hợp hai bài có cùng chất thì so hai quân bài có cùng chất đó, bài có con lớn hơn là người thắng, riêng chất rô thì quân át rô là cao nhất. Nếu người chơi thắng cược thì người cầm chương phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền người chơi đã đặt cược còn người chơi thua cược thì mất toàn bộ số tiền đã cược Bn đầu cho người cầm chương. Đổi chương: Hết ván, người được điểm 10 sẽ được chuyển thành người cầm chương còn không ai được 10 thì người cầm chương của ván trước vẫn tiếp tục cầm chương, nếu nhiều người được 10 thì chọn người có bài lớn nhất cầm chương.

Khi bắt đầu đánh bạc: Ng bỏ ra 5.000.000 đồng, Ch bỏ ra 5.000.000 đồng, A bỏ ra 7.850.000 đồng, B bỏ ra 6.800.000 đồng Ng để đánh bạc (tổng là 24.650.000 đồng). Trong lúc Ng, Ch, A, B đang đánh bạc thì có Lương Ngọc T đến cửa hàng mua bóng đèn nhưng thấy bốn người đang ngồi đánh bạc nên T có ngồi phía sau Ng để xem mọi người đánh bạc. Hồi 15 giờ 10 phút ngày 28/11/2024, khi Ng, Ch, A, B đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ trên chiếu bạc 24.650.000 đồng gồm: 7.000.000 đồng của Ng; 6.800.000 đồng của Ch; 3.550.000 đồng của A; 7.300.000 đồng của B. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trên chiếu bạc 35 quân bài tú lơ khơ và tạm giữ 03 điện thoại di động của Ng, Ch, B để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 1214/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng số tiền 24.650.000 đồng gửi giám định là tiền thật

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Khổng Văn C, Nguyễn Hoàng A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra xác định bà Trịnh Thị Nh chỉ thuê Nguyễn Xuân Ng bán hàng mà không giao quản lý cửa hàng, việc đánh bạc của các bị cáo mang tính bột phát, không có sự chuẩn bị trước về công cụ, địa điểm, bị cáo Ng không

lôi kéo, rủ rê mà các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc nên hành vi của bị cáo Ng không cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với các quyết định của Cơ quan điều tra, Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Cáo trạng số 10/CT- VKSTP ngày 07/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Khổng Văn C, Nguyễn Hoàng A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ Ng quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hoàng A, đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Xuân Ng, bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 14 đến 16 tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho UBND phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Khổng Văn C, đề nghị xử phạt bị cáo Ch từ 17 tháng đến 19 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng B, đề nghị xử phạt bị cáo B từ 20 tháng đến 22 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho các bị cáo

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đề nghị phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 35 quân bài;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.650.000 đồng;

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 28/11/2024, tại số nhà 279, đường Trần Hưng Đạo, tổ 12, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A và Khổng Văn C đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ba cây, được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 24.650.000 đồng thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A và Khổng Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng do háms lợi trước mắt các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, hơn nữa còn ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A và Khổng Văn C cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà

còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[...]

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm nhân dân thành phố Lai Châu hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hoàng A có nhân thân tốt; Bị cáo Nguyễn Hồng B đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội ít nghiêm trọng không buộc phải vào trại chấp hành án, bị cáo Khổng Văn C đã 01 lần bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Ng, Hoàng A, Ch phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Ng có bố đẻ là ông Nguyễn Chương được tặng Huân chương kháng chiến hạng B, bị cáo A có ông ngoại Đỗ Văn Kh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng B. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Ng, Hoàng A, Ch được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Ng, Hoàng A được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có thể xem xét áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội, vừa thể hiện được sự khoan hồng của chính sách pháp luật vừa đảm bảo việc răn đe, giáo dục cũng như công tác phòng ngừa tội phạm Ch trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo có thể được cải tạo ngoài xã hội nên để răn đe, giáo dục các bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần thiết phạt các bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước.

Do các bị cáo Ng, B, Hoàng A, Ch không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 24.650.000 đồng (*Hai mươi tư triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 35 quân bài là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và là vật liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với bà Trịnh Thị Nh là chủ sở hữu hợp pháp của Cửa hàng thuộc số nhà 279, đường Đ, tổ 12, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra xác định khi các bị cáo đánh bạc tại cửa hàng của bà Nh thì bà Nh không biết nên bà Nh không phạm tội.

Đối với Lương Ngọc T, là người có mặt tại địa điểm đánh bạc. Quá trình điều tra xác định T chỉ ngồi xem các bị cáo đánh bạc, không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên T không phạm tội.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[8] Quan điểm về xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A, Khổng Văn C; Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hoàng A, Khổng Ch; Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ng và bị cáo Hoàng A;

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A, Khổng Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Xuân Ng 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng A 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là

06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường Q, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

- Bị cáo Khổng Văn C 17 (Mười bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 16 (Mười sáu) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Hồng B 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/11/2024 đến ngày 04/12/2024 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 19 (Mười chín) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A, Khổng Văn C.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) đối với mỗi bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A, Khổng Văn C.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm có 35 quân bài;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.650.000 đồng;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 11/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Hồng B, Nguyễn Hoàng A, Khổng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh

